



ISO 9001:2008

CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI MINH PHÚC  
4383/1 Nguyễn Cửu Phú, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, TP.HCM.

Điện thoại: 08.37545609/10/11/12

Fax: 08.37545608

Email: [minhphuccom@hcm.vnn.vn](mailto:minhphuccom@hcm.vnn.vn)

Website: [www.minhphucco.com](http://www.minhphucco.com)

Giấy ĐKKD số: 0301483336 do Sở KH-ĐT Tp.HCM cấp lần đầu ngày 28/10/2004

## BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2013

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông năm 2014.

### I/ Đánh giá tình hình hoạt động của công ty

Năm 2013 là năm vẫn còn không ít khó khăn khách quan từ năm 2012 chuyển qua, tuy nhiên doanh thu và sản lượng đều đạt kế hoạch. Nhờ những cố gắng và nỗ lực, công ty vẫn duy trì tốt lợi nhuận sau thuế và hoàn thành vượt mức kế hoạch mà đại hội đồng cổ đông phê chuẩn. Đó là một thành quả quan trọng trong hoàn cảnh suy thoái chung của nền kinh tế và những biến động trên thế giới.

#### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Doanh thu: 221,209 tỷ đồng, đạt 101,47% KH năm

Lợi nhuận sau thuế 20,377 tỷ đồng, đạt 116,38% KH năm

Trong năm 2013, công ty không có những biến động lớn về chiến lược kinh doanh, sản phẩm, thị trường, nguồn cung cấp.

Doanh thu đạt và vượt kế hoạch tuy không nhiều do sản lượng bao bì ngành bia sụt giảm.

Lợi nhuận sau thuế thì vượt kế hoạch đề ra

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch và so với năm 2012:

TT	Chi tiêu	ĐVT	TH 2013	So sánh KH 2013		So sánh TH 2012	
				SL	%	SL	%
1	Doanh thu	Tỷ đ	221,209	218,000	101,47	203,861	108,51
2	Giá vốn hàng bán	-	178,873	180,068	99,34	164,772	108,56
3	Lợi nhuận gộp	-	42,336	37,932	111,61	39,090	108,31
4	Chi phí lãi vay+CL tỷ giá	-	5,914	6,640	89,10	4,179	141,52
5	Chi phí bán hàng	-	3,429	-	-	3,605	95,12
7	Chi phí quản lý	-	8,080	8,720	92,66	7,295	110,76
8	Lợi nhuận SX-KD	-	25,485	22,672	112,41	24,011	106,14
9	Thu nhập khác	-	1,898	672	282,44	4,173	45,48
10	Lợi nhuận trước thuế	-	27,384	23,344	117,31	28,184	97,03
11	Thuế TNDN	-	6,977	5,836	119,55	5,711	122,17
12	Lợi nhuận thuần	-	20,377	17,508	116,38	22,473	90,67
13	Tỷ lệ % lợi nhuận thuần/ doanh thu		9,21	8,03	1,18	11,02	-1,81

#### 2. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Trong năm, công ty đã có kế hoạch đầu tư với giá trị lớn để mua lại nhà xưởng, thuê lại đất tại KCN Vĩnh Lộc, ngoài ra để nâng cao năng suất và hiệu quả, đã bổ sung thêm nhiều thiết bị, phương tiện phục vụ cho sản xuất và quản lý với tổng giá trị trên 10 tỷ đồng,

#### 3. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

##### a) Cổ phần:

Tổng số cổ phần hiện hữu của công ty tính đến 31/12/2012 là 4.757.770 cổ phần. Trong đó 100% là cổ phần phổ thông và được tự do chuyển nhượng.

##### b) Cơ cấu cổ đông:

TT	CỔ ĐÔNG	Số lượng	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu %
1	Cổ đông lớn (Từ 5% trở lên)	3	3.142.420	66,05
2	Cổ đông nhỏ	109	1.615.350	33,95
3	Cổ đông là tổ chức	0	0	0
4	Cổ đông là cá nhân	112	4.757.770	100
5	Cổ đông trong nước	111	4.650.300	97,74
6	Cổ đông nước ngoài	1	107.470	2,26
7	Cổ đông Nhà nước	0	0	0

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:  
 Trong năm 2013, công ty không thay đổi vốn cổ phần

#### 4. Nhận xét và đánh giá tình hình công ty trong năm:

- Năm 2013 tiếp nối những khó khăn và biến động của kinh tế vĩ mô, mặc dù lạm phát đã được kiềm chế, tuy nhiên lại phát sinh những khó khăn như giá bán sản phẩm giảm, sản lượng đặt hàng giảm, một số yếu tố chi phí đầu vào tăng như lương, giá cả một số vật tư, điện, xăng dầu... cùng với sự việc đầu tư mua sắm thiết bị phải vay Ngân hàng làm cho chi phí tài chính tăng cao nên công ty còn gặp khó khăn trong hoạt động sản xuất và kinh doanh.

- Công tác tiếp thị, tìm kiếm khách hàng mới còn hạn chế, sản xuất vẫn phụ thuộc chính vào hai ngành Bia và Thuốc lá. Mỗi khi có những thay đổi về chiếc lược sản phẩm của họ thì công ty bị ảnh hưởng rõ nét nhất.

- Công tác quản lý và điều hành sản xuất cũng còn những tồn tại cần khắc phục như quản lý việc bảo trì, bảo dưỡng máy móc thiết bị, kiểm soát về chất lượng sản phẩm từng công đoạn còn lỏng lẻo; công tác nhân sự có nhiều biến động do đội ngũ CN có tay nghề ít và thiếu kinh nghiệm nên chưa làm chủ được thiết bị, từ đó tỷ lệ sản phẩm hư hỏng gia tăng.

- Về nguồn lực, Công ty đã mạnh dạn đầu tư thiết bị mới có năng suất cao và chất lượng ổn định, thanh lý các thiết bị không phù hợp, phát triển sản phẩm mới nhiều tiềm năng, chọn lọc, bổ sung đội ngũ thợ có kinh nghiệm. Đầu tư cơ sở hạ tầng mới là một cố gắng lớn của công ty để tạo sự ổn định lâu dài và tránh những rủi ro về quy hoạch, tăng giá là những nhân tố đã tác động thời gian qua.

## II/ Báo cáo thu nhập, thù lao, các chi phí của thành viên HĐQT

**Báo cáo chi tiết thực chi thù lao HĐQT, ban Kiểm soát năm 2013 so với kế hoạch do đại hội cổ đông năm 2013 phê chuẩn.**

Kế hoạch cả năm 2013 được phê chuẩn: 288 triệu đồng, trong đó thù lao HĐQT 192 triệu đồng, BKS: 96 triệu đồng

Thực chi cho HĐQT 144 triệu đồng, chi cho BKS: 96 triệu đồng

Tổng kết năm 2013 đã chi tổng cộng: 240 triệu đồng

## III/ Tổng kết các cuộc họp của HĐQT và các quyết định đã ban hành

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ %	Lý do không tham dự
1	Trần Anh Tiên	CT HĐQT	4	100	
3	Tăng Văn Liêm	TV HĐQT	4	100	
4	Nguyễn Thái Bình	TV HĐQT	4	100	
5	Lê Đình Tiên	TV HĐQT	2	50	C/tác xa, ốm

Stt	Số Biên bản Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	02/2013/BB-HĐQT	17/04/2013	Thông qua báo cáo quý 1/2013
			Thảo luận và thông qua các vấn đề của Đại hội cổ

			đồng năm 2013
2	03/2013/BB-HĐQT	19/07/2013	Đánh giá kết quả SX-KD 6 tháng đầu năm 2013
			Thông qua kế hoạch và biện pháp 6 tháng cuối năm 2013
			Phê chuẩn việc chuyển nhượng nhà xưởng tại lô 8 đường Tân Tạo
			Xem xét việc gia hạn thuê mặt bằng của công ty Vinh Hiệp
			Thông qua phương án tìm mặt bằng cho công ty
1	04/2013/BB-HĐQT	16/10/2013	-Đánh giá kết quả SX KD 9 tháng đầu năm
			-Triển khai kế hoạch quý 4/2013
			-Xem xét kế hoạch mua nhà xưởng tại KCN Vĩnh Lộc
			-Cho ý kiến giải quyết vấn đề KCN Phong Phú
			-Quyết định tạm ứng cổ tức kỳ 1/2013
2	05/2013/BB-HĐQT	20/12/2013	-Đánh giá sơ bộ kết quả SX KD năm 2013
			-Thông qua kế hoạch năm 2014
			-Xem xét thông qua các nội dung tờ trình về việc đầu tư vào KCN Vĩnh Lộc
			-Thảo luận các kế hoạch chuẩn bị tổng kết năm 2013 và tết Nguyên đán
3	05/2013/QĐ-HĐQT	22/12/2013	Quyết định thành lập Ban quản lý dự án đầu tư vào KCN Vĩnh Lộc

#### **IV/ Hoạt động và giám sát của HĐQT trong năm 2013:**

##### 2.1 Đánh giá hoạt động của HĐQT:

\* Chất lượng của các cuộc họp: Các cuộc họp của HĐQT đều có nội dung, chương trình cụ thể và thông báo trước cho các đại biểu. Các thành viên HĐQT đã tham gia ý kiến thiết thực và nhất trí cao với các định hướng đã đưa ra, nhờ đó các quyết định, các nghị quyết được thông qua nhanh chóng và đồng thuận.

\* Thực hiện các nhiệm vụ cụ thể của từng thành viên: Căn cứ quyết định số 04/QĐ-HĐQT/2010 ngày 26 tháng 04 năm 2010 về việc phân công nhiệm vụ của các thành viên HĐQT như sau:

- Ông Trần Anh Tiến: Chủ tịch HĐQT phụ trách chung
- Ông Tăng Văn Liêm, TV HĐQT phó GD phụ trách SX-KD
- Ông Lê Đình Tiến, TV HĐQT phụ trách về tài chính
- Ông Nguyễn Thái Bình, TV HĐQT phụ trách về đầu tư và phát triển sản phẩm mới.

Nhận xét chung các thành viên đều biết rõ nhiệm vụ của mình, tuy nhiên việc kiểm điểm, đánh giá kết quả công việc của từng thành viên chưa được thực hiện định kỳ. Chưa có thành viên nào tham gia các khóa đào tạo về quản lý.

##### 2.2 Kết quả giám sát với Ban Giám đốc:

HĐQT, thông qua các kỳ họp định kỳ và đột xuất đã thực hiện việc giám sát Ban Điều hành trong hoạt động SX-KD, đồng thời đóng góp những ý kiến thiết thực nhằm nâng cao hiệu quả điều hành.

Chủ tịch HĐQT định kỳ có những buổi làm việc trực tiếp với Ban Giám đốc nhằm nắm bắt kịp thời các hoạt động, chấn chỉnh và xử lý những lệch lạc, giải quyết những khó khăn và các kiến nghị, từ đó giúp Ban điều hành thực thi tốt trách nhiệm của mình với những nội dung cụ thể như sau:

Giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch hàng tháng, hàng quý so với kế hoạch năm. Yêu cầu giải trình rõ nguyên nhân đạt hay chưa đạt các chỉ tiêu. Định hướng các hoạt động để đạt kế hoạch cho kỳ sau.

Giám sát việc tuân thủ các chế độ, chính sách mà Nhà nước quy định có liên quan đến hoạt động của công ty, không để xảy ra những vi phạm lớn.

Giám sát việc thực hiện các định hướng của công ty để phát triển về quy mô, gia tăng thị phần, củng cố và phát triển thương hiệu Minh Phúc đối với khách hàng và thị trường như đầu tư thêm thiết bị, phát triển sản phẩm mới, thay đổi công nghệ để nâng cao năng suất và chất lượng.

Giám sát việc chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động.

Nhận xét chung: Ban Giám đốc đã đoàn kết, có sự phân công phân nhiệm rõ ràng, thực hiện đúng những nghị quyết của đại hội cổ đông và Hội đồng quản trị ban hành, biết khắc phục và vượt qua khó khăn để duy trì sự ổn định trong sản xuất và quản lý. Chấn chỉnh kịp thời những tồn tại và có quan hệ tốt với khách hàng. Chăm lo tốt đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động.

### 2.3 Kết quả giám sát các cán bộ quản lý do HĐQT bổ nhiệm:

Ban Giám đốc trực tiếp thực hiện việc đánh giá, đội ngũ cán bộ quản lý gồm các Trưởng phòng, Quản đốc và các phó Quản đốc. Những thay đổi về nhân sự đều có tờ trình gửi HĐQT ban hành quyết định, Ban Giám đốc thường xuyên thông tin về năng lực làm việc của đội ngũ này để HĐQT biết rõ hơn những kết quả, những tồn tại để có giải pháp kịp thời.

### **V/ Các kế hoạch trong năm 2014:**

Năm 2014, thị trường tiêu thụ, khách hàng có những tín hiệu không thuận lợi, nhất là sản phẩm foil bia Sài Gòn không được sử dụng, bao bì thuốc lá phải in hình cảnh báo nhiều màu trong khi thiết bị công ty còn hạn chế, các yếu tố chi phí tăng; chính vì vậy, kế hoạch SX-KD năm 2014 doanh thu 222 tỷ đồng bằng 100,45 % so với thực hiện năm 2013 và lợi nhuận sau thuế là 18 tỷ đồng, bằng 88,33 % thực hiện năm 2013. Như vậy tốc độ tăng trưởng về doanh thu và lợi nhuận không đạt mong muốn như lộ trình đã xây dựng trong kế hoạch dài hạn 2011-2015. Tuy nhiên, nếu không có những biện pháp mạnh mẽ trong sản xuất và quản lý thì cũng khó đạt doanh thu, sản lượng và lợi nhuận đề ra. Muốn vậy, công ty phải thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

+ Với vai trò quản lý và giám sát, HĐQT sẽ phê chuẩn các thủ tục đầu tư cần thiết, quan tâm chỉ đạo để xúc tiến cải tạo, hoàn chỉnh nhà xưởng, văn phòng tại địa điểm mới, tổ chức di dời công ty một cách nhanh chóng và an toàn nhưng phải bảo đảm không ảnh hưởng lớn đến việc thực hiện các đơn hàng.

+ Ban Điều hành phải duy trì tốt quan hệ với những khách hàng truyền thống, khai thác thêm các khách hàng tiềm năng.

+ Thanh lý các thiết bị sử dụng nhiều năm, thiết bị không đáp ứng yêu cầu của khách hàng để đầu tư mua sắm thiết bị mới, tăng khả năng sản xuất, sẵn sàng đáp ứng những nhu cầu thay đổi của khách hàng.

+ Nâng cao năng lực quản lý các cấp nhất là tại các xưởng sản xuất, chú trọng đào tạo, bồi dưỡng và nâng cao tay nghề cho người lao động để làm chủ được các thiết bị hiện đại, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, giảm thiểu tỷ lệ hao phí. Xây dựng chế độ khoán sản phẩm để nâng cao trách nhiệm, tăng thu nhập và tiết giảm lao động.

+ Nghiên cứu, tìm hiểu thị trường tạo ra các sản phẩm cá biệt, chất lượng cao và ít tính cạnh tranh để tạo dựng thương hiệu.

Với những nội dung cụ thể kể trên, HĐQT sẽ chỉ đạo sâu sát, Ban điều hành cần khắc phục các khó khăn, đoàn kết, nỗ lực nhiều hơn để phấn đấu hoàn thành kế hoạch mà đại hội cổ đông thông qua.

Kính chúc sức khỏe Quý cổ đông, chúc đại hội thành công tốt đẹp./.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 04 năm 2014  
**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

*TRẦN ANH TIẾN*

# **BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC**

## ***Kết quả thực hiện năm 2013 và kế hoạch SX-KD năm 2014***

*Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông năm 2014*

### **I/ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2013**

#### ***1. Những thuận lợi và khó khăn nổi bật:***

##### **1.1 Thuận lợi:**

- Thị trường và mặt hàng của công ty đã mở rộng hơn trước như bao bì thuốc lá phục vụ gia công xuất khẩu tăng mạnh, đặc biệt là 6 tháng cuối năm; một số sản phẩm mới như túi nắp lon, tấm lót lon đã bước đầu triển khai có hiệu quả, các sản phẩm thương mại được gia tăng đáng kể so với năm trước.

- Máy móc thiết bị được bổ sung đồng bộ và chất lượng hơn như máy bế, máy chế bản CTP, máy cán vên, máy cắt foil nhôm, máy dán túi...

- Lãi suất ngân hàng và chi phí thuế tài chính giảm so với năm trước.

- Giá một số vật tư chủ lực như giấy Ivory in thuốc lá, giấy in nhãn bia, giấy in bao thư giảm hơn năm trước.

##### **1.2 Khó khăn:**

- Tình hình kinh tế chung vẫn còn khó khăn, sức mua yếu.

- Việc cạnh tranh thiếu lành mạnh giữa các nhà cung cấp làm cho giá bán sản phẩm giảm đáng kể so với trước. Đặc biệt là nhóm sản phẩm foil và nhãn bia; giá bao bì thuốc lá cũng giảm trong 6 tháng cuối năm.

- Một số mặt hàng sản lượng giảm mạnh so với trước như foil nhôm, bao thư.

- Máy in offset hoạt động không ổn định trong khi sản phẩm in offset có nhu cầu tăng mạnh nên không đáp ứng nhu cầu sản xuất và giao hàng, tỷ lệ sai hỏng sản phẩm còn lớn gây lãng phí.

- Thiếu lực lượng lao động có chuyên môn và tay nghề cao nên không sử dụng hết công suất và công năng của máy móc thiết bị. Năng suất lao động còn thấp, sai hỏng, lãng phí còn lớn, kỷ luật lao động chưa cao. Một số máy đã cũ, lạc hậu, bảo trì chưa tốt nên thời gian ngừng máy còn nhiều.

- Mặt bằng sản xuất chật hẹp, giá thuê mặt bằng lại tăng không đáp ứng nhu cầu ổn định và phát triển.

- Những yếu tố chi phí sản xuất tăng hơn trước như giá điện, xăng dầu, chi phí nhập khẩu, tiền lương và bảo hiểm xã hội.

- Thuế thu nhập doanh nghiệp tăng hơn năm trước do không còn được ưu đãi của doanh nghiệp vừa và nhỏ.

#### ***2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2013***

##### **2.1 Doanh thu:**

Tổng doanh thu năm 2013 đạt 221.209.173.271 đồng, so với chỉ tiêu kế hoạch (218 tỷ) vượt 3,21 tỷ đồng tương đương 101,47% và so với thực hiện năm 2012 là 203,86 tỷ đồng, tăng 17,35 tỷ đồng tương đương 108,51%. Đây là sự cố gắng rất lớn trong tình hình khó khăn của năm 2013.

Phân tích các yếu tố tăng giảm doanh thu của từng nhóm hàng như sau:

**+ Nhóm bao thư**

So với năm trước giảm chỉ bằng 82,03%, do loại bao thư cho Mobifone bị mất đơn hàng nhiều tháng, các loại bao thư khác cũng giảm hơn so với trước. Giá bao thư cũng giảm để giành lại đơn hàng.

#### **+ Nhóm mặt hàng mới là túi và tấm lót lon**

Đây là hai mặt hàng mới được triển khai sản xuất từ quý 2/2013. Doanh thu 6 tháng cuối năm là 2,03 tỷ đồng

#### **+ Nhóm hàng in offset**

Đây là nhóm hàng có sự tăng trưởng mạnh nhất mặc dù chưa được đầu tư thêm máy in mà chỉ được tăng cường công suất ở khâu trước in (máy ghi bản CTP) và khâu sau in (máy bế tự động).

Doanh thu của nhóm hàng này đạt 86,14 tỷ đồng trở thành nhóm sản phẩm có doanh thu lớn nhất công ty và vượt doanh thu của nhóm ống đồng nhôm vốn luôn là nhóm có doanh thu cao nhất trong rất nhiều năm qua.

Đặc biệt sự tăng trưởng in offset mạnh nhất là trong 6 tháng cuối năm khi đơn hàng thuốc lá xuất khẩu tăng mạnh và máy in đã đưa vào khai thác ổn định hơn. Doanh thu cả năm cao hơn năm trước là 41,42% (tương đương 25,23 tỷ đồng). Đây cũng là mặt hàng có tiềm năng tăng trưởng trong nhiều năm nữa.

#### **+ Nhóm sản phẩm ống đồng nhôm**

Từ nhóm có sản lượng, doanh thu và lợi nhuận cao nhất, nay sản phẩm ống đồng nhôm đã tụt xuống hàng thứ hai và tiếp tục giảm hơn nữa trong các năm tiếp theo. Nguyên nhân là đơn hàng và giá bán bị giảm mạnh do bị cạnh tranh, đặc biệt là loại foil nhôm bia chai của Sabeco và Habeco.

Tổng doanh thu của nhóm này chỉ đạt 79,2 tỷ đồng, giảm gần 15% so với năm trước. Công suất của máy in ống đồng nhôm đang dư thừa và cần tìm thêm các nguồn việc khác để thay thế cho foil bia chai.

#### **+ Nhóm sản phẩm ống đồng giấy**

Là nhóm liên quan đến sản phẩm thuốc lá nên sản lượng tăng hơn năm trước, đặc biệt là vào những tháng cuối năm do thực hiện việc in hình ảnh cảnh báo trên bao bì thuốc lá. Công ty đã điều chỉnh thiết kế mẫu để máy in ống đồng có thể in được bao và tút thuốc lá có thêm 4 màu của hình cảnh báo.

Doanh thu của nhóm mặt hàng này đạt 30,5 tỷ đồng, tăng 12,61% so với năm trước.

#### **+ Nhóm sản phẩm thương mại**

Doanh thu thương mại cao gấp rưỡi năm trước, đạt 9,2 tỷ đồng.

Nguyên nhân là một số sản phẩm như giấy sếp và lưới gà thuốc lá có đơn hàng cao hơn năm trước và công ty cũng nhượng bán lại số lượng đáng kể giấy in nhãn bia cho công ty khác. Công ty cũng đang xúc tiến các giải pháp để đẩy mạnh sản xuất các mặt hàng này và một số mặt hàng khác.

Như vậy, tuy có một số mặt hàng bị giảm so với năm trước đây, chủ yếu là do yếu tố khách quan, công ty đã khai thác thế mạnh về công nghệ và lợi thế cạnh tranh, khai thác thêm các mặt hàng mới, thị trường mới nên tổng doanh thu năm 2013 đã đạt trên kỳ vọng của các cổ đông tại đại hội cổ đông năm 2013.

### **2.2 Chỉ tiêu lợi nhuận:**

Đây cũng là chỉ tiêu tuy xây dựng kế hoạch thấp hơn thực hiện năm trước nhưng rất khó đạt được do các yếu tố sau đây:

- + Nhiều yếu tố chi phí sản xuất tăng cao.
- + Chi phí tài chính cao hơn do các khoản vay lớn để đầu tư bổ sung máy móc thiết bị trong năm 2013.
- + Giá hầu hết các mặt hàng giảm mạnh để cạnh tranh và giành đơn hàng.
- + Thuế thu nhập doanh nghiệp cao hơn trước nhiều do hết tiêu chuẩn ưu đãi.

Tuy vậy, sau khi trích dự phòng các khoản rủi ro về vật tư, hàng hóa thì lợi nhuận sau thuế của năm 2013 đã đạt 20,377 tỷ đồng, cao hơn chỉ tiêu kế hoạch (17,5 tỷ đồng), đạt 116,38%.

Đây cũng là nỗ lực rất lớn trong việc tiết giảm chi phí, khai thác nguồn vật tư đầu vào giá tốt, tăng hiệu suất sử dụng công suất máy móc, thiết bị. Công ty cần giảm hơn nữa hiện tượng sai hỏng, lãng phí, khai thác tốt hơn nguồn nhân lực thì mới có khả năng bù đắp các yếu tố chi phí sẽ phải tăng trong năm tới và đủ sức cạnh tranh về giá cả với các đối thủ trong ngành.

## **II/ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH QUÝ 1 NĂM 2014.**

Doanh thu quý 1/2014 thực hiện như sau:

- Tháng 1: 21,03 tỷ đồng.
- Tháng 2: 11,32 tỷ đồng.
- Tháng 3: 17,05 tỷ đồng.

Tổng doanh thu quý 1 đạt 49,4 tỷ đồng, so sánh cùng kỳ năm trước (46,67 tỷ đồng) đạt cao hơn 5,8%.

Nhịp độ sản xuất của tháng 1 rất cao, tương đương với các tháng 11,12 năm 2013 (doanh số đạt trên 20 tỷ đồng/tháng)

Tháng 2 do nghỉ tết kéo dài nên doanh thu giảm.

Đầu tháng 3 nhịp độ sản xuất đã dần trở lại bình thường. Công ty đã nỗ lực để đẩy nhanh tiến độ sản xuất và giao hàng để bù đắp sản lượng sụt giảm trong tháng 2.

Như vậy chỉ tiêu doanh thu quý 1 thực hiện đạt yêu cầu. Sản lượng của các quý còn lại cũng sẽ bị ảnh hưởng do di dời nhà xưởng nên công ty cần có kế hoạch thật chi tiết để hạn chế ảnh hưởng của yếu tố này.

Về chỉ tiêu lợi nhuận: Do đặc thù của quý 1 nên chỉ tiêu lợi nhuận thường chỉ ở mức 20% so với kế hoạch cả năm tương đương 3,6 tỷ đồng.

Như vậy chỉ tiêu lợi nhuận quý 1 đã đạt 3,83 tỷ đồng và cao hơn cùng kỳ năm trước (2,673 tỷ đồng) là 43%

## **III/ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT-KINH DOANH NĂM 2014**

Ngoài những khó khăn chung của nền kinh tế và của toàn ngành, công ty Minh Phúc còn gặp những khó khăn lớn như sau:

- Sản lượng foil bia tiếp tục giảm mạnh, đặc biệt là vào quý II và 6 tháng cuối năm do SABECO đã có thông báo sẽ không còn sử dụng foil nhôm sau quý 1/2014. Dự tính sản lượng foil bia giảm sẽ làm doanh thu của Minh Phúc giảm theo từ 20 đến 30 tỷ đồng trong năm 2014 và 45 tỷ đồng cho các năm sau. Nếu không có các sản phẩm khác bù đắp thì công ty sẽ rất khó khăn trong việc duy trì và tăng trưởng sản lượng.

- Năm 2014, trong quý I và quý II, công ty sẽ thực hiện việc sửa chữa, cải tạo mặt bằng để di dời sang địa điểm mới tại KCN Vĩnh Lộc, sẽ ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất-kinh doanh trong điều kiện máy móc hiện tại đang thiếu công suất và mất cân đối (công suất in ống đồng giấy dư thừa, in offset thiếu)

- Công ty phải huy động nguồn tài chính lớn vào việc mua lại mặt bằng mới, chi phí tháo dỡ, di dời và lắp đặt máy móc thiết bị, cải tạo và sửa chữa mặt bằng cho phù hợp; Đồng thời công ty vẫn phải thực hiện việc đầu tư, đổi mới công nghệ để phù hợp với cơ cấu sản phẩm mới. Chi phí tài chính năm 2014 sẽ rất cao ( dự tính khoảng 85-90 tỷ đồng) ảnh hưởng đến giá thành sản xuất và lợi nhuận của công ty.

- Nhiều yếu tố chi phí sản xuất năm 2014 sẽ cao hơn năm 2013 trong đó riêng chi phí tiền lương và BHXH sẽ tăng khoảng 1,5 tỷ đồng



Dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014 của công ty như sau:

### 1. Về chỉ tiêu sản lượng và doanh thu:

- Sản phẩm ống đồng nhôm sẽ giảm từ 20-30 tỷ đồng (như đã phân tích ở trên)
- Sản phẩm ống đồng giấy có thể sẽ giảm chút ít do thuốc lá nội địa sẽ in hình cảnh báo nhiều màu, trong đó có loại không phù hợp in trên máy ống đồng.
- Sản phẩm in offset sẽ phải tăng mạnh để bù đắp cho sự sụt giảm của hai nhóm sản phẩm kể trên. Dự kiến phải tăng sản lượng in bao bì thuốc lá khoảng 20%, nhãn bia và nhãn hàng khác tăng 15% so với năm trước. Sản phẩm bao thư sẽ mở rộng thêm thị trường và khách hàng mới để tăng sản lượng.
- Nhóm sản phẩm túi giấy và tấm lót lon cố gắng tiếp thị để tăng sản lượng gấp 2-3 lần năm 2013.
- Nhóm sản phẩm thương mại sẽ tiếp tục đẩy mạnh, tập trung vào các sản phẩm phục vụ cho ngành thuốc lá.

Thực hiện được chuyển đổi cơ cấu sản phẩm như trên thì doanh thu năm 2014 dự kiến đạt **222 tỷ đồng**, cao hơn chỉ tiêu kế hoạch năm 2013 là 4 tỷ và cao hơn thực hiện năm 2013 là 1 tỷ đồng. Khi được đầu tư thêm máy in mới sẽ có khả năng đạt 230 tỷ đồng.

### Cơ cấu sản phẩm và dự kiến doanh thu năm 2014

ĐVT: Tỷ đồng

TT	Nhóm sản phẩm	DT thực hiện 2013	DT kế hoạch 2014	Tăng(+)/g iảm(-)	Tỷ lệ (%)
1	Ông đồng nhôm	79,194	59,00	-20,194	74,50
2	Ông đồng giấy	30,505	30,00	-0,505	98,34
3	Offset+flexo	86,140	100,00	+13,86	116,09
4	Bao thư	14,164	15,00	+0,836	105,90
5	Túi giấy+tấm lót lon	2,027	6,00	+3,973	296,00
6	Thương mại	9,179	12,00	+2,821	130,73
	<b>Tổng cộng</b>	221,209	222	+0,791	100,36

### 2. Về chỉ tiêu lợi nhuận:

Chỉ tiêu lợi nhuận năm 2014 chịu tác động của các yếu tố sau đây:

+ Chi phí tiền lương và BHXH tăng do điều chỉnh mức lương tối thiểu từ 2.350.000 đ lên 2.700.000 đ (tăng 14,9%), do đó phải điều chỉnh tăng thu nhập cho CNV và các khoản BHXH, BHYT, BH thất nghiệp do công ty phải đóng tăng lên. Tổng mức tăng các khoản này ước khoảng 1,5 tỷ đồng/năm.

+ Chi phí tài chính sẽ tăng đáng kể do công ty đầu tư cho mặt bằng, máy móc, thiết bị và chi phí di dời. Tổng mức vay trung-dài hạn và ngắn hạn đều tăng, trong thời gian cải tạo, sửa chữa và di dời thì công ty vẫn phải trả tiền thuê mặt bằng cũ. Tổng các khoản chi phí tài chính tăng thêm, tăng khấu hao và các khoản chi hạch toán trực tiếp vào chi phí sản xuất khoảng 2 tỷ đồng/năm.

+ Việc tăng giá các loại nguyên liệu, năng lượng, nhiên liệu vận tải là không tránh khỏi. Mức tăng ít nhất là 2% so với năm trước, dự kiến khoảng 0,5 tỷ đồng.

Các yếu tố làm tăng lợi nhuận sau thuế là không nhiều:

- Phần lớn giá của các mặt hàng đều không tăng so với năm trước, thậm chí là thấp hơn so với 6 tháng đầu năm 2013. Chỉ một phần sản phẩm mới có thể bán theo giá có tính thêm các chi phí mới phát sinh.

- Yếu tố giảm thuế thu nhập doanh nghiệp từ 25% xuống còn 22% từ 1/1/2014 cũng chỉ giúp tăng được lợi nhuận khoảng 600 triệu đồng/năm.

Như vậy, nếu sản lượng năm 2014 chỉ tăng không đáng kể so với năm 2013 thì chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế sẽ giảm khoảng 3,5 tỷ đồng.

Công ty phải có các giải pháp để tăng lợi nhuận như giảm sai hỏng, tránh lãng phí, tăng năng suất lao động, chuyển đổi cơ cấu mặt hàng, tăng cường quản lý chi phí sản xuất như tiết kiệm, tìm các nguồn vật tư giá tốt hơn.v.v...

Dự kiến chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế năm 2014 là **18 tỷ đồng**, cao hơn chút ít so với KH năm 2013.

### **3. Các giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2014**

3.1. Nhanh chóng thực hiện việc di dời nhà xưởng về khu công nghiệp Vĩnh Lộc.

+ Ngày 17/12/2013 Minh Phúc đã được Hepza cấp giấy chứng nhận đầu tư tại KCN Vĩnh Lộc.

+ Ngày 21/1/2014 hợp đồng mua lại khu nhà xưởng tại KCN Vĩnh Lộc đã được ký kết và công chứng. Việc sang tên trước bạ sẽ được tiến hành sau khi cải tạo nhà xưởng hoàn tất.

+ Ngày 3/3/2014 công ty đã nhận bàn giao trước một xưởng, dự kiến ngày 17/3/2014 sẽ nhận bàn giao toàn bộ mặt bằng và tài sản gắn liền.

+ Ngày 3/3/2014 đã tiến hành thi công hạng mục chống nóng. Trong tháng 3/2014 sẽ hoàn tất hai hạng mục là chống nóng toàn nhà xưởng và lắp đặt 2 trạm biến áp kết hợp đi dây điện xưởng 1.

+ Dự kiến đầu tháng 4/2014 sẽ khởi công sửa chữa, cải tạo nhà xưởng, hoàn tất cùng với việc lắp đặt thang máy và hệ thống PCCC bổ sung vào tháng 6/2014.

+ Việc di dời nhà xưởng sẽ thực hiện từ tháng 7 đến hết tháng 10/2014. Nếu có điều kiện thuận lợi, sẽ kết thúc vào tháng 9/2014.

Phương châm cải tạo nhà xưởng là khang trang, hiện đại, an toàn và ổn định lâu dài. Việc quy hoạch mặt bằng phải tính toán kỹ, thuận tiện cho quy trình công nghệ và sản xuất, tránh xáo trộn gây lãng phí, bảo đảm vừa di dời nhanh gọn vừa bảo đảm sản xuất và giao hàng liên tục, không ảnh hưởng đến khách hàng.

3.2. Đầu tư bổ sung, hiện đại hóa công nghệ và thiết bị nhằm đáp ứng yêu cầu của khách hàng chiến lược, mở rộng mặt hàng và thị trường.

3.3. Chuẩn bị các nguồn lực về tài chính để đáp ứng nhu cầu về vốn bằng các khoản vay ưu đãi của ngân hàng và các nguồn huy động của cá nhân đối với nhu cầu vay vốn ngắn hạn và trung hạn.

3.4. Chuẩn bị nguồn nhân lực có chất lượng để đáp ứng yêu cầu vận hành các thiết bị mới đầu tư, nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp và điều hành sản xuất.

3.5. Sửa đổi điều lệ công ty trên cơ sở thay đổi tên gọi các chức danh, phòng, ban. Xây dựng lại hệ thống nhận diện thương hiệu trong đó có đổi tên công ty, logo, slogan theo hướng dễ nhận biết, phù hợp với ngành và công nghệ sản xuất của công ty. Thay đổi địa điểm trụ sở chính trên giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nâng cấp website và đẩy mạnh công tác PR để quảng bá và phục vụ tiếp thị.

3.6. Điều chỉnh lương cơ bản và thu nhập cho CNV theo quy định mới của Nhà nước, xây dựng thang, bảng lương mới của công ty và cải tiến hệ thống tiền lương nhằm bảo đảm công bằng, hợp lý và khuyến khích người lao động giỏi tay nghề và chuyên môn cao. Có kế hoạch đào tạo và đào tạo lại để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

3.7. Rà soát lại hệ thống an toàn PCCC, vệ sinh công nghiệp. Từng bước xây dựng văn hóa công ty, chăm lo sức khỏe và đời sống cho CNV, tổ chức khám sức khỏe định kỳ, bệnh nghề nghiệp.

3.8. Hỗ trợ các hoạt động của tổ chức công đoàn và các đoàn thể khác.

3.9. Thực hiện các chính sách về an sinh xã hội, công tác từ thiện và các hoạt động xã hội khác./.

Ngày 14 tháng 04 năm 2014  
TM/ BAN ĐIỀU HÀNH CÔNG TY  
**GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH**  
**Nguyễn văn Dòng**

## **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2013**

Căn cứ thông tư số 121/2012/TT/BTC ngày 25 tháng 9 năm 2012 của Bộ Tài Chính quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng.

Căn cứ điều lệ hoạt động và tổ chức của CTy CP SX và TM Minh Phúc.

Căn cứ báo cáo sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính năm 2013 của CTy CP SX và TM Minh Phúc.

*Ban Kiểm Soát xin báo cáo hoạt động năm 2013 như sau:*

### **I/ HOẠT ĐỘNG, THÙ LAO CỦA BAN KIỂM SOÁT**

#### ***1/ Hoạt động của Ban Kiểm Soát:***

- Thẩm định báo cáo tài chính 2013 của công ty.
- Tham gia đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh năm 2013 của Công ty.
  - Tham dự các cuộc họp của HĐQT công ty theo thư mời.
  - Kiểm tra sự tuân thủ luật pháp và các nghị quyết của ĐHĐ Cổ Đông.
  - Kiểm tra trình độ, khả năng của công ty kiểm toán độc lập.

#### ***2/ Thù lao của Ban Kiểm Soát:***

- Bà Quách thị Ngân Bình      48.000.000đ
- Bà Phạm thị Hiền Hoa      24.000.000đ
- Ông Nguyễn Thanh Phương      24.000.000đ

### **II/ TỔNG KẾT CÁC CUỘC HỌP CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Được sự tín nhiệm của ĐHĐ Cổ đông, các thành viên của Ban kiểm soát hoạt động tích cực trong nhiệm vụ của mình.

Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các buổi họp HĐQT mở rộng theo từng quý.

Ban kiểm soát họp đánh giá tình hình hoạt động của công ty, việc thực hiện chế độ tài chính kế toán.

Ban kiểm soát tự kiểm điểm hoạt động của ban và của từng thành viên BKS và thông qua kế hoạch năm 2014.

### **III/ KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH 2013**

#### ***1/ Phân tích các chỉ tiêu tài chính cơ bản:***

Báo cáo đánh giá việc thực hiện kế hoạch năm 2013 của Ban Giám Đốc, các chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận đều có tăng so với năm 2012.

Việc thay đổi sản lượng các nhóm hàng đã ảnh hưởng nhiều đến doanh thu của công ty trong năm 2013 này. Doanh thu của nhóm hàng in offset chiếm tỷ lệ cao nhất, đặc biệt là trong 6 tháng cuối năm 2013. Trong khi đó doanh thu của bao thư và sản phẩm ống đồng nhôm giảm đáng kể do đơn hàng giảm và giá bán cũng giảm vì cạnh tranh.

So với năm 2012, lợi nhuận sau thuế năm 2013 giảm 9,32%. Lợi nhuận thực hiện năm nay đạt 20,376 tỷ đồng, tăng 2,876 tỷ đồng ( tỷ lệ 16,42%) so với lợi nhuận kế hoạch 2013 đã xây dựng .

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2012	Tăng trưởng	
			Giá trị	%
Doanh thu thuần	221.209.173.271	203.861.507.418	17.347.665.853	8,51
Lợi nhuận gộp	42.336.556.990	39.089.615.293	3.246.941.697	8,30
% LN gộp/Doanh thu	19,14%	18,17%		0,97
Chi phí bán hàng & quản lý doanh nghiệp	11.509.649.327	10.899.995.001	609.654.326	5,55
Doanh thu tài chính	609.689.421	532.578.191	77.111.230	14,48
Chi phí tài chính	5.951.934.021	4.178.710.612	1.773.223.409	42,43
Lãi (lỗ) khác	1.898.563.122	3.640.799.391	(1.742.236.269)	(47,85)
Lợi nhuận trước thuế	27.373.794.057	28.184.287.262	(810.493.205)	(2,87)
Thuế thu nhập	6.977.368.337	5.711.177.436	1.266.190.901	1,22
Thuế TNDN hoãn lại	29.752.520	0	29.752.520	100
Lợi nhuận sau thuế	20.376.673.200	22.473.109.826	(2.096.436.626)	(9,32)
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	4.283	4.723	(440)	(9,32)

- Doanh thu thuần 2013 tăng 8.51% so với năm 2012 và đạt 101,47% KH năm 2013.
- LN gộp trước thuế năm 2013 giảm 8,30% so với năm 2012.
- LN sau thuế đạt 90.68% so với năm 2012 và đạt 116,55% KH năm 2013.
- LN cơ bản trên cổ phiếu năm 2013 giảm 9,32% so với năm 2012.

Cụ thể : Tổng chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp năm 2013 tăng 5,55% so với năm 2012, chủ yếu do tăng lương theo qui định của nhà nước.

- Chi phí tài chính năm 2013 tăng 42,43% so với năm 2012. Nguyên nhân chủ yếu là do phát sinh các khoản vay lớn để đầu tư bổ sung máy móc thiết bị của công ty.

Chỉ tiêu tài chính	Năm 2013	Năm 2012	Tỷ lệ tăng, giảm 2013/2012
<b>Cơ cấu tài sản</b>			
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	55,56%	51,36%	4,20
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	44,44%	48,64%	-4,20
<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>			
- Tổng nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	44,18%	47,19%	-3,01
- Tổng nguồn vốn CSH/Tổng NV	55,82%	52,81%	3,01
- Vốn đầu tư CSH/Tổng nguồn vốn	28,56%	30,96%	-2,40
<b>Khả năng thanh toán</b>			

- Hệ số thanh toán nợ ngắn hạn	1,39 lần	1,27 lần	0,12
- Hệ số thanh toán nhanh	0,64 lần	0,33 lần	0,31
<b>Tỷ suất sinh lời / doanh thu thuần</b>			
- Tỷ suất lợi nhuận gộp	19,14%	19,17%	-0,03
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế	12,38%	13,83%	-1,45
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế	9,21%	11,02%	-1,81

- Tài sản cố định chiếm tỷ trọng 41,95% trên tổng tài sản  
(Trong năm 2013, có đầu tư thêm một số MMTB phục vụ cho sản xuất)
- Tỷ trọng nợ trên tổng nguồn vốn năm 2013 giảm 3,01% so với năm 2012. Vốn lưu động được bổ sung từ lợi nhuận giữ lại đã giúp Công ty cân bằng cán cân nợ/vốn theo chiều hướng tích cực.
- Hệ số thanh toán hiện thời là 1,39. Điều này chứng tỏ khả năng thanh toán các khoản công nợ của công ty, nhưng khả năng thanh toán đột xuất sẽ khó đáp ứng.
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế và sau thuế năm 2013 đều giảm so với năm 2012.

## 2/ Đánh giá chung

Các số liệu tài chính và kế toán năm tài chính 2013 đã được kiểm toán bởi công ty TNHH Deloitte Việt Nam chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh góp phần củng cố lòng tin của cổ đông đối với HĐQT và Ban Điều Hành công ty.

Tình hình tài chính của Công Ty năm 2013 có những điểm đáng chú ý :

\* Nguồn vốn CSH tăng 1,05% so với 2012 (được bổ sung từ LN và LN giữ lại của Công Ty)

\* Nợ phải trả tăng 1,18%

\* Hàng tồn kho tăng 35,71% so với 2012 (CTy dự trữ cho KHSX quý liền kề)

\* Không phát sinh nợ xấu, nợ khó đòi

\* Chế độ tăng lương và thưởng cho CNV khá tốt.

\* Đã tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2013 (1.000 đồng/cp)

\* Quỹ phúc lợi và quỹ khen thưởng được thành lập và trích 5% trên lợi nhuận sau thuế.

Việc thu chi các quỹ trên được thực hiện đúng theo qui định tài chính như thưởng lương tháng 14 cho CBCNV, chi bồi dưỡng nghỉ mát cho CBCNV 1 năm / 1 lần, chi hỗ trợ các hoạt động của công đoàn trong các hội thi phong trào và chăm lo đời sống cho CBCNV,...

## 3/Các đề nghị của Ban kiểm soát

Các chỉ tiêu kế hoạch sxkd năm 2014 cần phải thể hiện sự phát triển của công ty. Sự thay đổi trong hoạt động sản xuất của một số khách hàng đã làm ảnh hưởng nhiều đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm 2013. Vì vậy muốn đạt hiệu quả cao chúng ta phải đổi mới công tác thị trường và kinh doanh trong thời gian tới.

Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra kiểm soát nhằm hạn chế sai hỏng trong sản xuất, tiết kiệm nguyên phụ liệu.

Cần nâng cao trình độ chuyên môn và tay nghề cho người lao động;

Chú trọng công tác đào tạo đội ngũ công nhân và cán bộ quản lý kế thừa. Áp dụng chế độ thưởng phạt nghiêm minh.

Bên cạnh việc đầu tư nhà xưởng tại KCN Vĩnh Lộc, cần phải thường xuyên theo dõi việc giải quyết những tồn tại ở KCN Phong Phú.

## IV. ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP CỦA BKS VỚI HĐQT, GĐĐH VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ

+ Ban Kiểm Soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc trên tinh thần xây dựng hợp tác, tôn trọng và chấp hành Điều lệ Công ty, đảm bảo lợi ích chung của công ty.

+ Phối hợp với Hội đồng Quản trị và Giám đốc điều hành trong việc triển khai thực hiện các quyết định và nghị quyết của Hội đồng Quản trị về các vấn đề: hoạt động sản xuất kinh doanh, sử dụng quỹ khen thưởng và phúc lợi, chia cổ tức, chuẩn bị tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên, v.v...

+ Định kỳ hàng quý trao đổi cùng Hội đồng Quản trị, Giám đốc và các cán bộ quản lý trong việc tuân thủ các chính sách chế độ tài chính cũng như việc tuân thủ Điều lệ, các quy chế hoạt động của Công ty.

+ BKS đã được Hội đồng Quản trị, Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý của công ty luôn tạo những điều kiện thuận lợi trong quá trình làm việc. Vì vậy BKS tự đánh giá hoàn thành nhiệm vụ mà ĐHĐ Cổ Đông giao phó. Sẽ cố gắng hơn nữa trong năm 2014 nếu được sự tín nhiệm của cổ đông.

## **V. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NĂM 2014**

Xem xét việc tổ chức hoạt động kinh doanh, thực hiện nhiệm vụ quản lý của Hội đồng quản trị, sự điều hành của Ban Giám đốc thông qua việc đánh giá hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc;

Xem xét việc thực hiện mục tiêu nhiệm vụ được giao, chiến lược, kế hoạch sản xuất, kinh doanh hằng năm; Xem xét tình hình quản trị tài chính công ty;

Xem xét việc chấp hành các nghị quyết, quyết định của Chủ sở hữu, Hội đồng quản trị, Điều lệ công ty.

Xem xét việc quản lý và sử dụng vốn, phân phối thu nhập, trích lập và sử dụng các quỹ.

TP.HCM, ngày 10 tháng 4 năm 2014

TM. Ban Kiểm Soát

**TRƯỞNG BAN**

**Quách thị Ngân Bình**